TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **310**/2022/DSST. Ngày: 10/8/2022	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".	**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Đạt**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông **Châu Văn Bình**.

2/Ông **Đoàn Thanh Phong**.

-Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên**-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

-Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo không tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 155/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Lương Thị Cẩm L**, sinh năm 1976. (có mặt)

Trú tại: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* 1/ **Lương Văn T**, sinh năm 1966. (vắng mặt)

2/ **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1964. (có mặt)

Cùng địa chỉ: 299 ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Lương Thị Cẩm L trình bày:

Ông Lương Văn T, bà Nguyễn Thị Tươi có vay của bà Lương Thị Cẩm L 02 lần tiền:

- Ngày 13/01/2021 âm lịch (tức ngày 24/02/2021 dương lịch) vay 150.000.000 đồng. Khi vay có làm biên nhận do ông Tám viết và ký tên cùng với bà Tươi, thỏa thuận miệng thời hạn trả vào ngày 13/12/2021, lãi suất 1,5%/tháng.

-Ngày 29/5/2021 âm lịch (tức ngày 08/7/2021 dương lịch) vay 50.000.000 đồng. Khi vay có làm biên nhận nợ do bà Tươi viết, ký tên, thỏa thuận miệng thời hạn trả vào ngày 13/12/2021, lãi suất 1,5%/tháng.

Biên nhận ngày 13/01/2021 ông Tám, bà Tươi có trả lãi nhưng bao nhiêu thì không nhớ. Từ lần vay sau là ngưng không trả vốn, lãi.

Bà Lệ khởi kiện yêu cầu ông Tám, bà Tươi trả số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng và tính tiền lãi với lãi suất 0,83%/tháng kể từ ngày 08/7/2021 đến khi Tòa án xét xử sơ thẩm, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Lương Văn T và bà Nguyễn Thị Tươi trình bày thống nhất:

Vợ chồng ông Tám, bà Tươi có vay của bà Lương Thị Cẩm L tổng số tiền 200.000.000 đồng, có làm biên nhận nợ cụ thể như sau:

-Biên nhận ngày 13/01/2021 âm lịch ông Tám viết biên nhận vay 150.000.000 đồng cùng ký tên với vợ là bà Tươi. Thực chất biên nhận của khoản vay này ông Tám, bà Tươi vay của chị Lệ từ tháng 10/2019, có đóng lãi đủ 7.500.000 đồng/1 tháng. Ngày 13/01/2021 bà Lệ yêu cầu viết lại biên nhận và sau đó ông Tám, bà Tươi vẫn trả lãi đủ nhưng không có làm biên nhận trả lãi.

- Biên nhận ngày 29/5/2021 âm lịch do bà Tươi viết, ký tên, ông Tám có biết. Mục đích vay là để trả lãi cho khoản vay trước đó. Sau ngày viết biên nhận nợ này ông Tám, bà Tươi đều có đóng lãi đủ 10.000.000 đồng/1 tháng đến tháng 3/2022 thì ngưng không trả lãi; cũng không có làm biên nhận trả lãi.

Nay trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Tám, bà Tươi xin không phải trả lãi bởi đã trả lãi nhiều trước đây; đồng ý trả vốn là 200.000.000 đồng nhưng khi nào có điều kiện sẽ trả dần bởi hiện tại hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Bị đơn là ông Lương Văn T, bà Nguyễn Thị Tươi cư trú tại xã Tân Bình Thạnh thuộc huyện Chợ Gạo nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông Lương Văn T là bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt ông Lương Văn T.

[2] Giữa bà Lương Thị Cẩm L và vợ chồng ông Lương Văn T, bà Nguyễn Thị Tươi có giao dịch dân sự trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Nguyên đơn và bị đơn đều

trình bày thống nhất hiện tại ông Tám, bà Tươi có vay của bà Lệ số tiền 200.000.000 đồng gồm 02 lần có làm biên nhận nợ do ông Tám, bà Tươi viết, ký tên, cụ thể: Biên nhận nợ ngày 13/01/2021 âm lịch vay 150.000.000 đồng và biên nhận nợ ngày 29/5/2021 âm lịch vay 50.000.000 đồng. Ông Tám, bà Tươi trình bày sau khi vay đã trả lãi đủ cho bà Lệ đến tháng 3/2022 âm lịch nhưng không có làm biên nhận và cũng không có chứng cứ nào có giá trị pháp lý để chứng minh, đồng thời không được bà Lệ thừa nhận nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

Xét thấy, việc ông Tám, bà Tươi đã tự nguyện viết và ký tên vào trong biên nhận nhận tiền trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có dấu hiệu bị đe dọa, ép buộc nên lời trình bày của bà Lệ là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Kể từ khi vay tiền đến nay, ông Tám, bà Tươi không thực hiện đúng nghĩa vụ cam kết đã gây thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của bà Lệ.

Xét nội dung khởi kiện của bà Lương Thị Cẩm L là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Lệ, buộc ông Lương Văn T và bà Nguyễn Thị Tươi phải trả cho bà Lệ số tiền 200.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 08/7/2021 đến ngày Tòa án xet xử sơ thẩm, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Tiền lãi được tính cụ thể như sau:

200.000.000 đồng x 0,83 %/tháng x 13 tháng = 21.580.000 đồng.

[3] *Về án phí:* do yêu cầu của bà Lương Thị Cẩm L được chấp nhận toàn bộ nên bà Lệ được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp; ông Lương Văn T, bà Nguyễn Thị Tươi phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

-Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

-Áp dụng Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

-Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lương Thị Cẩm L. Buộc ông Lương Văn T, bà Nguyễn Thị Tươi có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lương Thị Cẩm L số tiền 221.580.000 đồng *(Hai trăm hai mươi mốt triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), (Trong đó, vốn gốc là 200.000.000 đồng và tiền lãi là 21.580.000 đồng)* trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Lương Thị Cẩm L có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lương Văn T, bà Nguyễn Thị Tươi chậm trả tiền thì ông Tám, bà Tươi còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2.*Aùn phí:*

- Ông Lương Văn T, bà Nguyễn Thị Tươi liên đới chịu 11.079.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Lương Thị Cẩm L được hoàn lại 5.415.000 đồng theo biên lai thu số 0005729 ngày 11/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà Lệ, bà Tươi được quyền kháng cáo và cũng trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án ông Tám được quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tiền Giang;
-VKSND tỉnh Tiền Giang;
-VKSND huyện Chợ Gạo;
-Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Quốc Đạt